**B. HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ**

**CHỦ ĐỀ 1: XÂY DỰNG NHÀ TRƯỜNG**

Thời gian thực hiện: 04 tiết

**Mục tiêu – Yêu cầu cần đạt**

- Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

- Lập và thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

- Thực hiện tốt nội quy, quy định của trường, lớp.

- Biết cách thu hút các bạn vào hoạt động chung.

- Thể hiện sự tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử và biết cách thể hiện sự thân thiện với bạn bè, thầy cô.

- Biết cách lan tỏa giá trị tích cực của các hoạt động xây dựng nhà trường

**I. Mục tiêu:**

**1. Kiến thức:**

- Tìm hiểu về truyền thống và hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

- Tìm hiểu về giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện

- Thực hiện nội quy trường, lớp

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường.

- Thực hiện biện pháp thu hút các bạn tham gia hoạt động chung.

- Rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử.

- Phát huy giá trị tích cực của các hoạt động xây dựng nhà trường.

**2. Năng lực:**

- Năng lực hợp tác cùng nhau trong các hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường.

- Năng lực tự chủ và tự tin trong các tình huống giao tiếp, ứng xử thân thiện với thầy cô và bạn bè

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước: Thể hiện lòng tự hào về truyền thống nhà trường, biết phát huy và tuyên truyền về truyền thống nhà trường.

- Nhân ái: Sẵn lòng giúp đỡ, hỗ trợ các bạn trong quá trình tham gia các hoạt động; tôn trọng thầy cô bạn bè và những người xung quanh.

- Trung thực: Mạnh dạn thẳng thắn chia sẻ ý kiên scuar bản thân trong hoạt động nhóm, tọa đàm.

- Trách nhiệm: Có ý thức chủ động, tích cực thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thông nhà trường, vận động các bạn cùng tham gia các hoạt động chung của nhà trường.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:**

**-** SGK, SGV, hướng dẫn sử dụng sách HDTNHN, kế hoạch giảng dạy chủ đề.

**-** Máy tính, máy chiếu, liên hệ với nhân viên mở cửa phòng truyền thống nhà trường, thư viện nhà trường. Giúp học sinh kết nối với bí thư đoàn trường, câu lạc bộ sung kích, sách và hành động...

**-** Hình ảnh, video về cách suy nghĩ tích cực

**2.h Học sinh:**

**-** Nghiên cứu trước nội dung của chủ đề.

**-** Tìm hiểu về truyền thống nhà trường và nội quy lớp học.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a) Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm làm quen hòa nhập vào từng nội dung trong chủ đề.

**b) Nội dung:** GV đưa ra vấn đề, HS thực hiện nhiệm vụ học tập

**c)****Sản phẩm:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức

**d)****Tổ chức thực hiện:**

- GV cho HS nghe bài hát truyền thống nhà trường „Trường cấp ba Gang Thép“

- HS trả lời câu hỏi: Em có cảm nhận như thế nào về bài hát? Theo em trong nội dung bài hát đã đề cập tới những vấn đề gì?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ

- GV dẫn dắt vào chủ đề: Đây là năm học đầu tiên các em được học tập, rèn luyện và tham gia nhiều hoạt động bổ ích dưới mái trường THPT Gang Thép . Để giúp các em tìm hiểu rõ hơn về truyền thống cũng như hoạt động giáo dục và tập thể sư phạm của nhà trường, đồng thời giúp các em rèn luyện các kỹ năng giao tiếp ứng xử tự tin, thân thiện vơi thầy, cô và bạn bè, nhiệt tình tham gia các hoạt động chung của nhà trường chúng ta cùng nhau tham gia trải nghiệm với chủ đề 1: Xây dựng nhà trường.

**2. HOẠT ĐỘNG TÌM HIỂU – KHÁM PHÁ**

***2.1. Hoạt động 1: Tìm hiểu về truyền thống và hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường***

**a) Mục tiêu:**

**-** Thông qua hoạt động HS tìm hiểu và nêu được các truyền thống của nhà trường, đồng thời chia sẻ với các bạn về truyền thống nhà trường.

- Đưa ra được cảm nhận của bản thân về các truyền thống nhà trường, có trách nhiệm gìn giữ phát huy truyền thống đó.

**b) Nội dung:**

- HS tham quan tìm hiểu về cảnh quan toàn trường, thăm quan tìm hiểu phòng truyền thống, thư viện nhà trường.

- Tìm hiểu về các truyền thống nhà trường như: Trường học hạnh phúc, hoạt động thường niên Xuân ấm tình thương, xây dựng quỹ thắp sáng ước mơ…

**c)****Sản phẩm:** Mô hình trường thu nhỏ, ngày truyền thống nhà trường, ý nghĩa của bia tưởng niệm tại trường...

**d)****Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV giao nhiệm vụ học tập theo nhóm 6 – 8 HS chủ động lựa chọn tìm hiểu về mô hình nhà trường; phòng truyền thống, phòng thư viện, các câu lạc bộ hiện đang hoạt động nhà trường  - HS thăm quan và theo nhóm chọn hình thức báo cáo trên PP, word, giấy A4… về nội dung nhóm tìm hiểu (Mô hình trường học; phòng truyền thống nhà trường; câu lạc bộ bạn ham hiểu biết; CLB sách và hành động; mô hình quản lý sư phạm nhà trường; thư viện trường; cách xây dựng và hoạt động quỹ thắp sáng ước mơ nhà trường…)  ***Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ học tập:***  - HS hoạt động theo nhóm, chọn CĐ nhóm sẽ tìm hiểu  - Thăm quan cảnh quan, thư viện, tìm người quản lý các câu lạc bộ...  -GV báo nhà trường mở phòng truyền thống, cung các thông tin cần thiết đẻ HS liên hệ tìm hiểu  ***Bước 3. Báo cáo kết quả:*** Các nhóm nộp báo cáo nhóm  ***Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ***  *- Giáo viên nhận xét, đánh giá về sản phẩm học tập* và chốt nội dung. | **2. Tìm hiểu về truyền thống và hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường**  + Truyền thống dạy tốt, học tốt.  + Truyền thống hoạt động của Đoàn thanh niên, phong trào văn hóa, văn nghệ, thể thao.  + Truyền thống tương thân tương ái – Uống nước nhớ nguồn.  + Truyền thống tham gia các hoạt động thiện nguyện, tình nguyện, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình khó khăn tạo địa phương,...  + Truyền thống noi gương, học tập những tấm gương thầy cô, học sinh hoạt động nghiên cứu khoa học tích cực, nghiêm túc.  ***Chia sẻ về các hoạt động giáo dục nhà trườngHS có thể tham gia***  + Đọc, tham khảo, tìm hiểu về truyền thống nhà trường trên website, tập san giới thiệu về trường học.  + Tham gia các hội thi, hội diễn theo chủ đề.  + Tham gia vào các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo chủ đề.  + Tham gia vào khóa học giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh như: Ứng xử văn hóa, thân thiện, lành mạnh, chủ động học tập, nghiên cứu khoa học, thường xuyên đọc sách, trau dồi kiến thức.  + Tham gia các chuyên mục sinh hoạt đầu tuần, mít tinh kỷ niệm, gặp mặt truyền thống, các cuộc thi tìm hiểu kiến thức,... |

***2.2.Hoạt động2: Tìm hiểu về giao tiếp, ứng xử tự tin thân thiện***

**a, Mục tiêu**

- Thông qua hoạt động, HS xác định được những biểu hiện của giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy cô và các bạn; chia sẻ được những khó khăn của bản thân trong việc giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy và các bạn.

- Nêu được một số cách thức rèn luyện để tự tin và thân thiện trong giao tiếp.

**b, Nội dung:**GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập:**Chia sẻ của HS.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Bước 1.Chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV chia nhóm theo bàn, yêu cầu HS thảo luận và trả lời câu hỏi: Xác định những biểu hiện của giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy cô và các bạn (và biểu hiện không tự tin, không thân thiện.)  - GV gợi ý cho HS.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Hãy nêu ví dụ cụ thể về biểu hiện của giao tiếp, ứng xử tự tin và thiếu tự tin trong trường học.  - GV dẫn dắt: Sự tự tin có ý nghĩa rất quan trọng với mỗi người. Tự tin là một tính cách, đức tính tốt cần phát huy. Nhờ có sự tự tin, chúng ta sẽ ngày càng phát triển, học hỏi được nhiều điều hay, mới lạ. Tự tin cũng giúp chúng ta được thầy cô, bạn bè, mọi người xung quanh yêu mến, gần gũi và muốn học hỏi.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Chia sẻ những khó khăn của bản thân trong việc giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy cô và các bạn.  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu HS thảo luận và trả lời: Nêu cách thức rèn luyện để tự tin và thân thiện trong giao tiếp.  - GV hướng dẫn HS:  ***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS trả lời câu hỏi, thảo luận về nội dung dưới sự phân công của GV  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS sửa lỗi sai nếu cần thiết.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***  - GV mời HS trả lời câu hỏi.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | **1. Tìm hiểu về giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện**  Những biểu hiện của giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy cô và các bạn  Những biểu hiện của giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy cô và các bạn:  - Tự tin:  + Phát biểu, chia sẻ ý kiến khi thảo luận nhóm.  + Nhìn vào người nghe khi giao tiếp.  + Thể hiện khả năng của bản thân trước mọi người.  + Luôn chủ động, tự giác trong học tập.  + Tích cực tham gia các hoạt động tập thể của trường lớp.  + Kiên trì, bền bỉ, miệt mài học tập và tiếp thu những kiến thức hay, mới lạ và bổ ích.  + Thường nhận được phản hồi tốt, đánh giá cao từ thầy cô và các bạn.  + Có kiến thức và hiểu biết sâu rộng, không sợ mắc lỗi.  + Nhận ra tầm quan trọng của chính bản thân đối với trường, lớp.  - Thân thiện:  + Tươi cười với mọi người.  + Hòa đồng, không phân biệt đối xử.  + Tham gia hoạt động chung cùng các bạn.  + Cử chỉ niềm nở.  + Chú ý, tập trung lắng nghe vấn đề, không bị xao nhãng khi trao đổi với bạn bè thầy cô.  + Mở lòng, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ, thể hiện sự quan tâm khi bạn bè gặp phải khó khăn.  - Ví dụ: Là một học sinh tự tin, Lan luôn mạnh dạn giơ tay phát biểu ý kiến. Lan nói rất bình tĩnh, dõng dạc, không hề bị run hay ấp úng. Trong giờ kiểm tra, Lan thường tập trung vào làm bài của mình. Trong khi đó, Hương (một người không tự tin), làm xong bài, nhìn sang thấy đáp án của Lan khác đáp án của mình nên vội vàng chữa lại. Sau đó, Hương lại nhìn thấy đáp án của Hoàng khác, cuống lên định chép thì hết giờ.  - Những khó khăn của bản thân có thể gặp phải trong việc giao tiếp, ứng xử tự tin, thân thiện với thầy cô và các bạn:  + Không biết nói gì hoặc sử dụng từ ngữ không phù hợp khi nói chuyện với bạn bè.  + Bị thụ động, e ngại, ngại giao tiếp với thầy cô.  +....  Cách thức rèn luyện để tự tin và thân thiện trong giao tiếp  Cách thức rèn luyện để tự tin và thân thiện trong giao tiếp:  - Tích cực, chủ động trong:  + Kết bạn, tham gia các hoạt động chung.  + Tham gia các cuộc trò chuyện với bạn bè.  - Luyện tâp kĩ năng:  + Luyện nói với âm lượng vừa phải, rõ ràng, rõ ràng, lưu loát, tươi vui.  + Tự đặt ra các tình huống giao tiếp và luyện tập ứng xử trong các tình huống đó.  + Sử dụng ngôn ngữ cơ thể phù hợp (giao tiếp bằng mắt, mỉm cười, tư thế đứng ngồi).  + Luôn chân thành, thật thà, là chính mình.  + Cố gắng phát huy những điểm mạnh của bản thân  - Sưu tầm, tìm kiếm cách rèn luyện kĩ năng để tự tin trong sách báo, trên mạng internet,....  - Chú ý hình dáng, trang phục gọn gàng, chỉn chu, thoải mái, phù hợp với HS THPT, tạo sự tự tin khi giao tiếp. |

**3. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH – LUYỆN TẬP**

***3.1. Hoạt động 3: Thực hiện nội quy trường, lớp***

**a, Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS tự xây được nôi quy, quy định của lớp học; chia sẻ được những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện nội quy trường lớp; nêu và thực hiện được các biện pháp rèn luyện để thực hiện tốt nội quy.

**b, Nội dung**: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập**: Câu trả lời của HS.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và thực hiện nhiệm vụ: Xây dựng nội quy, quy định lớp học.  - GV hướng dẫn HS:  + Thảo luận về nội dung của bản nội quy.  + Lựa chọn cách thể hiện nội quy (ngôn từ, hình ảnh) và cùng nhau thể hiện.  + Cam kết thực hiện nội quy của lớp.  - GV lưu ý HS: Tiêu chí xây dựng nội quy hiệu quả  + Tính đơn giản: không sử dụng từ ngữ địa phương, diễn đạt câu dài dòng, tốt nhất nên ngắn gọn dễ hiểu và dễ ghi nhớ .  + Đặc trưng: Không tương tự hay xen lẫn với các nội quy trường học đảm bảo được sự kỳ vọng hành vi của học sinh trong lớp học.  + Độ rõ ràng: Hạn chế dùng những câu từ dễ gây nhầm lẫn khiến suy nghĩ và cách hành xử của các thành viên có phần lệch lạc và đi sai hướng cũng như ý nghĩa của việc đặt ra quy định.  + Tính thực hiện: Nội quy đặt ra nên được lý giải và minh chứng để các thành viên hiểu được rõ ràng.  + Tính cam kết: Nhấn mạnh tầm quan trọng và các lợi ích của nội quy để HS tự nguyện thực hiện và ghi nhớ mọi lúc mọi nơi.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Chia sẻ những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện nội quy trường lớp và đề xuất cách rèn luyện để thực hiện tốt nội quy.  - GV động viên, hướng dẫn và khích lệ HS thực hiện các biện pháp rèn luyện đã đề xuất và chia sẻ kết quả đã thực hiện vào những tuần học sau.  ***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS trả lời câu hỏi, thảo luận về nội dung dưới sự phân công của GV  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS sửa lỗi sai nếu cần thiết.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***  - GV mời HS treo sản phẩm lên bảng hoặc quanh lớp  - GV mời HS khác nhóm nhận xét, bổ sung.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | **3. Thực hiện nội quy trường, lớp**  ***\*Xây dựng nội quy, quy định của lớp***  - Nội quy lớp 10...  + Tôn trọng thầy cô.  + Đi học đúng giờ.  + Giúp đỡ lẫn nhau.  + Học tập không ngừng.  + Khám phá, sáng tạo  + Lắng nghe và thấu hiểu.  + Tự tin và năng động.  + Lịch sử, văn minh.  ***\*Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện nội quy trường lớp và đề xuất cách rèn luyện để thực hiện tốt nội quy.***  - Những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện nội quy trường lớp:  + Thuận lợi:  • Tổng hợp được nhiều ý kiến góp ý, điều chỉnh, nhất trí ý kiến chung.  • Được sự thống nhất và thực hiện của các thành viên,...  + Khó khăn:  • Chưa thăm dò được hết ý kiến, suy nghĩ của các bạn.  • Chưa phân công được người theo dõi và giám sát các bạn thực hiện nội quy để cuối tuần, cuối tháng tổng kết lại,...  - Đề xuất cách rèn luyện để thực tốt nội quy:  + Học tập và làm bài tập đầy đủ.  + Có ý thức chấp hành nội quy trường, lớp.  + Không đi học muộn.  + Đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau.  + Là một học sinh không giúp đỡ những người có việc làm sai.  + Không tổ chức đánh nhau, đua xe trái phép.  + Khi tham gia giao thông cần đội mũ bảo hiểm. |

***3.2. Hoạt động 4: Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường***

**a, Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS xây dựng được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà; thực hiện được kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường và chia sẻ kết quả; tự đánh giá được ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường đã thực hiện.

**b, Nội dung**: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập**: Câu trả lời của HS.

**d, Tổ chức hoạt động**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Bước 1. GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thực hiện nhiệm vụ: Lựa chọn truyền thống nhà trường phù hợp để xây dựng kế hoạch GD  - GV hướng dẫn HS đọc Kế hoạch giáo dục truyền thống “Thi đua học tập” SGK tr.10.  - GV hướng dẫn HS:  + Lựa chọn truyền thống nổi bật của trường học để xây dựng kế hoạch ( Dạy tốt học tốt, Lá lành đùm lá rách…)  + Xây dựng kế hoạch giáo dục gồm các nội dung  • Mục tiêu.  • Nội dung giáo dục.  • Hình thức tổ chức.  • Phân công nhiệm vụ.  • Thời gian.  • Địa điểm.  • Kết quả dự kiến.  - GV yêu cầu HS: Thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường và chia sẻ kết quả của hoạt động này.  - GV hướng dẫn HS:  + Những hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường đã tổ chức.  + Mức độ tích cực tham gia của bản thân và các bạn.  + Những kinh nghiệm thu được.  - GV yêu cầu HS đánh giá ý nghĩa của hoạt động GD truyền thống nhà trường đã thực hiện.  - GV hướng dẫn HS:  + Đối với bản thân:  • Nâng cao hiểu biết về nhà trường.  • Tăng thêm sự yêu mến, gắn bó với thầy cô, các bạn.  • Tạo động lực phấn đấu học tập, rèn luyện, thể hiện trách nhiệm của bản thân với tập thể.  + Đối với nhà trường:  • Giữ vững những truyền thống tốt đẹp.  • Góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.  ***Bước 2. HS thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS trả lời câu hỏi, thảo luận về nội dung dưới sự phân công của GV.  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS sửa lỗi sai nếu cần thiết.  ***Bước 3. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***  - GV mời HS trả lời câu hỏi.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Bước 4. Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | ***4. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường***  Lựa chọn truyền thống nhà trường phù hợp để xây dựng kế hoạch giáo dục  Gợi ý:  KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRUYỀN THỐNG  “UỐNG NƯỚC NHỚ NGUỒN”  1. Mục tiêu: HS tự hào về truyền thống giúp đỡ, quan tâm, chăm lo các gia đình chính sách của địa phương về cả vật chất và tinh thần của các thế hệ đi trước.  2. Nội dung giáo dục:  - Quá trình gìn giữ, phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” của các thế hệ học sinh.  - Những biểu hiện của truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”.  - Giá trị của truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” đối với sự phát triển của nhà trường.  - Cách thức giữ gìn, phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”.  3. Hình thức tổ chức  Thăm phòng truyền thống (quan sát những tấm ảnh chụp các hoạt động “Uống nước nhớ nguồn”, thuyết trình, tập san.  4. Phân công nhiệm vụ  - Nhóm 1: Tìm kiếm tài liệu về những hoạt động và tấm gương tích cực tham gia các hoạt động “Uống nước nhớ nguồn”.  - Nhóm 2: Sưu tầm hình ảnh thể hiện sự tích cực tham gia các hoạt động “Uống nước nhớ nguồn” của các thế hệ học sinh.  - Nhóm 3: Trao đổi, đưa ra những biện pháp, cách thức, những việc HS nên thực hiện, rèn luyện để giữ gìn truyền thống.  5. Thời gian  Giờ sinh hoạt lớp tuần tiếp theo.  6. Địa điểm  Phòng truyền thống, lớp học.  7. Kết quả dự kiến  HS tăng thêm sự tự hào về nhà trường và có động lực phấn đấu, tham gia tích cực hơn nữa các hoạt động “Uống nước nhớ nguồn”.  Thực hiện kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường  HS chia sẻ kết quả.  Đánh giá ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường đã thực hiện  Ý nghĩa của hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường đã thực hiện:  - Đối với bản thân:  + Nâng cao hiểu biết về nhà trường.  + Tăng thêm sự yêu mến, gắn bó với thầy cô, các bạn.  + Tạo động lực phấn đấu học tập, rèn luyện, thể hiện trách nhiệm của bản thân với tập thể.  + Thể hiện lòng biết ơn, sự tự hào, trách nhiệm noi gương, phấn đấu rèn luyện.  - Đối với nhà trường:  + Giữ vững những truyền thống tốt đẹp.  + Góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.  + Tuyên truyền, giáo dục truyền thống nhà trường tới mọi người xung quanh.  + Quảng bá hình ảnh của trường thông qua mạng xã hội. |

***3.3. Hoạt động 5: Thực hiện biện pháp thu hút các bạn tham gia hoạt động chung***

**a, Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS trao đổi được những biện pháp để thu hút các bạn tham gia hoạt động chung; thực hiện được các biện pháp phù hợp để thu hút các bạn tham gia hoạt động chung.

**b, Nội dung**: GV đưa ra vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập**: Câu trả lời của HS, cách xử lí tình huống.

**d, Tổ chức hoạt động**:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi và thực hiện nhiệm vụ: Trao đổi những biện pháp có thể thực hiện được để thu hút các bạn tham gia hoạt động chung.  - GV hướng dẫn HS:  - GV chia HS thành 2 nhóm, yêu cầu HS thảo luận, đọc tình huống 1, 2 SGK tr.12 và trả lời câu hỏi: Đưa ra các biện pháp phù hợp để thu hút các bạn tham gia hoạt động chung.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS trả lời câu hỏi, thảo luận về nội dung dưới sự phân công của GV  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS sửa lỗi sai nếu cần thiết.  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - GV mời HS trả lời câu hỏi.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | ***5. Thực hiện biện pháp thu hút các bạn***  Trao đổi những biện pháp thu hút các bạn tham gia hoạt động chung  Những biện pháp có thể thực hiện được để thu hút các bạn tham gia hoạt động chung:  - Khuyến khích các bạn đề xuất ý tưởng, cách thức thực hiện hoạt động.  - Thuyết phục các bạn tham gia hoạt động chung.  - Chủ động chia sẻ kiến thức, kĩ năng có được từ các hoạt động chung với các bạn.  - Phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng, sở thích của các bạn.  - Tích cực tham gia các hoạt động chung, cởi mở, thân thiện với các bạn để làm gương.  - Hỗ trợ các bạn trọng quá trình cùng tham gia hoạt động.  - Chủ động cùng bạn lập kế hoạch cho các hoạt động ngoài trời, các hoạt động phù hợp với lứa tuổi,...  - Thường xuyên tổ chức thảo luận, trao đổi ý tưởng để thu hút sự tham gia của các bạn.  Thực hiện các biện pháp phù hợp để thu hút các bạn tham gia hoạt động chung  Các biện pháp phù hợp để thu hút các bạn tham gia:  - Tình huống 1:  + Thuyết phục các bạn tham gia hoạt động chung.  + Cổ vũ, khích lệ bạn, giúp bạn tự tin thể hiện khả năng, năng khiếu ca hát của mình.  + Hỗ trợ các bạn trong quá trình cùng tham gia hoạt động chung.  - Tình huống 2:  + Thuyết phục các bạn tham gia hoạt động chung.  + Chủ động chia sẻ kiến thức, kĩ năng có được từ các hoạt động chung với các bạn.  + Phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng, sở thích của các bạn. |

***3.4. Hoạt động 6: Rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử***

**a, Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS đề xuất được cách ứng xử tự tin, thân thiện trong các tình huống; chia sẻ được những việc em đã làm để rèn luyện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn.

**b, Nội dung**: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập**: Câu trả lời của HS.

**d, Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập***  - GV chia HS làm 3 nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận và thực hiện nhiệm vụ:  + Nhóm 1: Đề xuất cách ứng xử tự tin, thân thiện trong tình huống 1.  + Nhóm 2: Đề xuất cách ứng xử tự tin, thân thiện trong tình huống 2.  + Nhóm 3: Đề xuất cách ứng xử tự tin, thân thiện trong tình huống 3.  - GV yêu cầu HS chia sẻ những việc em đã làm để rèn luyện sự tự tin, thân thiện khi giao tiếp, ứng xử với thầy cô và các bạn.  ***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***  - HS trả lời câu hỏi, thảo luận về nội dung dưới sự phân công của GV  - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS sửa lỗi sai nếu cần thiết.  ***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận***  - GV mời HS trả lời câu hỏi.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.  ***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***  GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức. | ***6. Rèn luyện sự tự tin, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử***  Đề xuất cách ứng xử tự tin, thân thiện  - Tình huống 1:  + Linh đã có nhiều năm liền làm lớp trưởng và tự thấy mình có kinh nghiệm. Vì vậy, Linh nên mạnh dạn, tự tin, cởi mở để tham gia buổi bầu ban cán sự lớp.  + Việc Linh tham gia buổi bầu ban cán sự lớp không những để khẳng định thành tích, kinh nghiệm, mong muốn được đóng góp cho trường lớp của Linh mà còn thể hiện trách nhiệm, tinh thần tự giác, tích cực, đáng để các bạn học tập, noi theo.  - Tình huống 2:  + Nam có năng khiếu học tốt môn Tiếng Anh và được thầy giáo đề cử tham gia đội tuyển. Nam không nên băn khoăn, lo lắng. Nam cần tự tin vào chính khả năng của mình. Đồng ý tham gia vào đội tuyển và cố gắng hết sức mình để không phụ sự tin tưởng của thầy giáo và các bạn.  - Tình huống 3:  + Bảo muốn làm quen với các bạn mới là đúng đắn.  + Để làm quen và bắt chuyện với các bạn, Bảo nên:  • Tươi cười với mọi người.  • Hòa đồng, không phân biệt đối xử.  • Tham gia hoạt động chung cùng các bạn.  • Có cử chỉ niềm nở.  • Mở lòng, sẵn sàng chia sẻ, giúp đỡ, thể hiện sự quan tâm với bạn bé. |

**4. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG – MỞ RỘNG**

**Hoạt động 7: Lan tỏa giá trị tích cực của các hoạt động xây dựng nhà trường**

**a, Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS ghi lại những hoạt động chung mà em đã tham gia để xây dựng nhà trường; chia sẻ những kỉ niệm, cảm xúc tích cực khi giao tiếp tự tin, xác định những điều cản trở em thực hiện các nội quy của trường của lớp.

**b, Nội dung**: GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, thảo luận và trả lời câu hỏi.

**c, Sản phẩm học tập**: Câu trả lời của HS.

**d, Tổ chức hoạt động**:

***Bước 1: GV giao nhiệm vụ 3 cho HS***

- Chia sẻ những kỉ niệm, cảm xúc tích cực khi giao tiếp tự tin, thân thiện với thầy cô và bạn bè.

- Xác định những điều cản trở em thực hiện các nội quy của trường của lớp.

- Hãy ghi lại những hoạt động chung mà em đã tham gia để xây dựng nhà trường.

- GV hướng dẫn, gợi mở.

***Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

- Cảm xúc tích cực khi giao tiếp tự tin, thân thiện với thầy cô và các bạn:

+ Hòa đồng, muốn giao tiếp và gần gũi với tất cả các bạn.

+ Tự tin thể hiện mình trước các bạn, không e dè, xấu hổ.

+ Có thêm động lực để học tập và tham gia các hoạt động xã hội.

- Những điều cản trở em thực hiện các nội quy của trường của lớp.

+ Chưa quen bạn và thầy cô

+ Chưa tìm ra cách học hiệu quả

+ Nhà xa nên chưa thực hiện tốt về thời gian…

***Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động:*** HS báo cáo cá nhân

***Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập***

- HS bổ sung, đóng góp chia sẻ quan điểm của mình.

- GV nhận xét, đánh giá.

ĐÁNH GIÁ CUỐI CHỦ ĐỀ

GV cho HS tự đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ của chủ đề theo mẫu vào vở, đánh giá theo tổ, GV đánh giá.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Chỉ tiêu đánh giá** | **Mức độ** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| 1.Thực hiện đầy đủ nội quy của trường lớp |  |  |
| 2.Đã sử dụng ít nhất 2 biện pháp thu hút các bạn vào hoạt động chung |  |  |
| 3.Nêu được ít nhất 3 truyền thống của nhà trường |  |  |
| 4.Lập và thực hiện được ít nhất 1 kế hoạch giáo dục truyền thống nhà trường và thu hút các bạn cùng tham gia. |  |  |
| 5.Nêu được ít nhất 2 ý nghĩa của hoạt động giáo dục nhà trường. |  |  |
| 6.Tự tin trong các tình huống giao tiếp với thầy cô và bạn bè. |  |  |
| 7.Chủ động giao tiếp, thể hiện sự thân thiện với thầy cô và bạn bè. |  |  |

**Tốt:** Đạt 6-7 chỉ tiêu; **Đạt:** Đạt ít nhât từ 4 chỉ tiêu trở lên; **Chưa đạt:** Chỉ đạt 3 chỉ tiêu trở xuống

**TỔNG KẾT CHỦ ĐỀ**

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được, cảm nhận của bản thân sau khi tham gia các hoạt động của chủ đề.

- GV bổ sung và kết luận chung:

+ Những quy định trong nội quy trường, lớp và cộng đồng nhằm tạo nề nếp, môi trường học tập và môi trường sống thuận lợi cho mọi người. Vì vậy mỗi người cần tự giác thực hiện đầy đủ và rèn luyện thành thói quen để thực hiện đầy đủ các quy định này

+ Tham gia hoạt động chung là trách nhiệm của người HS và công dân để góp phần phát triển nhà trường, cộng đồng nhưng quan trọng hơn đó là con đường phát triển năng lực và phẩm chất của mỗi cá nhân. Vì vậy mỗi người cần tự giác, tích cực tham gia hoạt động chung và thu hút các bạn khác cùng hoạt động để cùng nhau phát triển năng lực phẩm chất tạo nên sự phát triển chung.

+ Hoạt động giáo dục truyền thống nhà trường có ý nghĩa không chỉ đối với quá trình phát triển nhà trường, mà còn có nhiều ý nghĩa đối với sự phát triển nhân cách từng HS với tư cách là thành viên của trường.